

BÁO CÁO

Tổng kết việc thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị

Thực hiện Công văn số 435-CV/TU, ngày 10/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tổng kết Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh báo cáo kết quả thực hiện trong các cấp Công đoàn như sau:

I. TÌNH HÌNH ĐỊA PHƯƠNG

Liên đoàn Lao động tỉnh hiện đang quản lý 03 công đoàn xã, phường và 376 công đoàn cơ sở với 88.004 đoàn viên/98.013 viên chức, công nhân, lao động (CNVCLĐ) (trong đó có 14 nghiệp đoàn với 6.527 đoàn viên). Lực lượng đoàn viên, người lao động ngày càng gia tăng cả về số lượng và chất lượng, phân bố đa dạng ở các thành phần kinh tế. Tình hình trên đã tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức Công đoàn phát huy vai trò đại diện, tham gia giám sát, phản biện xã hội; đồng thời cũng đặt ra yêu cầu cao hơn đối với việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Tuy nhiên, tình hình dịch bệnh (giai đoạn 2020-2021) và những biến động kinh tế đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh, tác động đến việc làm, thu nhập của người lao động. Trình độ, năng lực, nhất là kỹ năng giám sát, phản biện xã hội của một bộ phận cán bộ công đoàn ở cơ sở (chủ yếu là kiêm nhiệm) còn hạn chế, tạo ra những thách thức nhất định trong quá trình thực hiện Quyết định 217, 218 của Bộ Chính trị.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện

Thực hiện các chủ trương của Đảng, Nhà nước, chỉ đạo của Tỉnh ủy Quảng Ngãi và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đã ban hành các kế hoạch, hướng dẫn¹, tổ chức quán triệt, tập huấn cho 100%

¹ Gồm: Kế hoạch số 31/KH-LĐLĐ ngày 10/8/2014 về việc thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (Khóa XI); Kế hoạch số 41/KH-LĐLĐ ngày 31/12/2014 về việc tổ chức hoạt động giám sát và phản biện năm 2015; Kế hoạch số 34/KH-LĐLĐ ngày 27/11/2015 về việc tổ chức hoạt động giám sát và phản biện năm

cán bộ công đoàn chuyên trách và trên 90% cán bộ công đoàn cơ sở, chỉ đạo các cấp công đoàn triển khai thực hiện nhiệm vụ giám sát, phản biện xã hội phù hợp với tình hình thực tiễn, trọng tâm là các vấn đề liên quan thiết thực đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động thực tế địa phương. Nội dung triển khai tập trung vào những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, thương lượng, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể.

1.2. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện

Việc thực hiện các Quyết định 217, 218 được đưa vào tiêu chí đánh giá thi đua, xếp loại hằng năm của các cấp Công đoàn trong tỉnh. Liên đoàn Lao động tỉnh thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ, đánh giá tình hình tại các hội nghị Ban Chấp hành định kỳ và thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo sơ kết, tổng kết gửi Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban MTTQVN tỉnh và Tổng LĐLĐ Việt Nam.

2. Kết quả thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW

2.1. Hoạt động giám sát

- *Đối với cơ quan, tổ chức:* Các cấp Công đoàn trong tỉnh đã tổ chức 1.103 cuộc giám sát². Nội dung giám sát tập trung vào các vấn đề có liên quan trực tiếp đến đoàn

2016, đến ngày 06/5/2016 Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh có kế hoạch số 20/KH-LĐLĐ về tổ chức hoạt động giám sát và phản biện năm 2016; Hướng dẫn số 15/HD-LĐLĐ ngày 26/9/2016 về việc hướng dẫn Công đoàn thực hiện giám sát và phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị; Công văn số 166/LĐLĐ ngày 30/6/2016 về việc thực hiện hoạt động giám sát theo Quyết định 217-QĐ-TW; Công văn số 822/LĐLĐ ngày 13/11/2017 về việc dự kiến Chương trình giám sát năm 2018; Kế hoạch số 06/KH-LĐLĐ ngày 04/10/2018 về việc giám sát việc tổ chức thực hiện Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015; Quyết định số 56/QĐ-LĐLĐ ngày 08/10/2018 về việc thành lập Đoàn giám sát thực hiện quản lý nhà nước theo quy định Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015; Công văn số 20/LĐLĐ ngày 06/8/2018 về việc báo cáo các nội dung giám sát năm 2018; Công văn số 03/LĐLĐ ngày 19/7/2018 về việc báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI); Kế hoạch số 42/KH-LĐLĐ ngày 09/4/2019 của Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ngãi về giám sát, phản biện xã hội về việc thực hiện pháp luật Lao động, Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2019; Công văn số 292/LĐLĐ ngày 09/4/2019 chỉ đạo các cấp Công đoàn trong tỉnh căn cứ vào tình hình, điều kiện thực tế tại địa phương xây dựng Kế hoạch giám sát, phản biện xã hội năm 2019; Công văn số 568/LĐLĐ về việc đăng ký nội dung thực hiện giám sát và phản biện năm 2020; Kế hoạch số 114/KH-LĐLĐ ngày 28/7/2020 về giám sát, phản biện xã hội năm 2020; Kế hoạch số 158/KH-LĐLĐ ngày 07/6/2021 về giám sát, phản biện xã hội năm 2021; Kế hoạch số 215/KH-LĐLĐ ngày 01/6/2022 về tổ chức giám sát, phản biện xã hội năm 2022; Công văn số 107/LĐLĐ ngày 23/10/2018 về việc giám sát việc triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về An toàn vệ sinh lao động; Kế hoạch số 41/KH-LĐLĐ ngày 24/4/2024 về tổ chức giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền năm 2024.

² Gồm: Giai đoạn 2014-2018 giám sát 799 lượt đơn vị; năm 2019: 88 cuộc; năm 2020: 22 cuộc; năm 2021: 46 cuộc; năm 2022: 61 cuộc; năm 2024: 87 cuộc.

viên công đoàn và người lao động, như: Việc ký kết hợp đồng lao động; thực hiện pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN; An toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ); thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở (theo Nghị định 60, 149, 04); thỏa ước lao động tập thể (TƯLĐTT); chất lượng bữa ăn ca và việc thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Qua giám sát đã phát hiện và yêu cầu khắc phục nhiều thiếu sót như: TƯLĐTT còn chung chung, thiếu các điều khoản có lợi hơn cho người lao động; chưa quan trắc môi trường lao động hoặc chưa có phương án cải thiện điều kiện làm việc độc hại; chậm đóng BHXH; không bồi dưỡng bằng hiện vật cho lao động nặng nhọc. Đặc biệt, đã đôn đốc thu hồi gần 13 tỷ đồng nợ đọng BHXH (năm 2018); giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do Covid-19 (năm 2021-2022).

- *Đối với cán bộ, đảng viên:* Các cấp Công đoàn trong tỉnh đã gián tiếp giám sát trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp trong việc thực thi quy chế dân chủ ở cơ sở, trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo và chăm lo đời sống cho NLĐ thông qua các hội nghị CBCCVC và hội nghị NLĐ hằng năm.

2.2. Hoạt động phản biện xã hội

Từ năm 2013 đến nay, các cấp Công đoàn trong tỉnh đã tham gia phản biện trên 125 dự thảo văn bản luật, chính sách quan trọng. Nổi bật là việc góp ý Dự thảo Hiến pháp 1992 (sửa đổi), Bộ luật Lao động, Bộ luật Hình sự, Luật Công đoàn, Luật BHXH, Luật ATVSLĐ, Luật Đất đai... Liên đoàn Lao động tỉnh đã chủ trì tổ chức nhiều hội nghị tiếp xúc cử tri chuyên đề, tọa đàm (năm 2019 có 67 đại biểu NLĐ đối thoại với Đoàn ĐBQH tỉnh).

Nhiều ý kiến phản biện sắc sảo, bảo vệ quyền lợi NLĐ đã được ghi nhận như: Kiến nghị sửa đổi quy định bắt cập về tần suất đối thoại tại Nghị định 60/NĐ-CP; phát hiện ra sự thiếu khả thi khi giao cơ quan BHXH khởi kiện doanh nghiệp nợ đọng; kiến nghị chế độ phụ cấp cho viên chức Trung tâm điều dưỡng người có công; phản biện Đề án nhà ở xã hội cho công nhân, chính sách tiền lương tối thiểu...

3. Kết quả thực hiện Quyết định số 218-QĐ/TW

3.1. Góp ý xây dựng Đảng

- *Góp ý với tổ chức đảng:* Các cấp Công đoàn trong tỉnh đã tổ chức lấy ý kiến sâu rộng trong CNVCLĐ tham gia vào Văn kiện Đại hội Đảng các cấp. Hằng năm, tham gia góp ý kiến tại các hội nghị CBCCVC về việc cụ thể hóa chủ trương của Đảng, pháp luật nhà nước tại cơ sở (giai đoạn 2013-2023 có 9.769 lượt ý kiến).

- *Góp ý với đảng viên:* Thông qua sinh hoạt đoàn thể, nhận xét đánh giá cuối năm, các cấp Công đoàn trong tỉnh đã tham gia góp ý về đạo đức, lối sống, vai trò nêu gương của đảng viên. Đặc biệt, thông qua phong trào thi đua, trong 10 năm qua, Công đoàn đã bồi dưỡng, giới thiệu 10.656 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp.

3.2. Góp ý xây dựng chính quyền

- *Góp ý với cơ quan, tổ chức*: Phản biện và góp ý trực tiếp vào các chương trình việc làm, đề án phát triển nhà ở, chính sách hỗ trợ người có công, quy định nội dung chỉ hoạt động sáng kiến của tỉnh, đảm bảo các chính sách được ban hành sát với thực tiễn đời sống của nhân dân và NLĐ.

- *Góp ý với cá nhân*: Tham gia góp ý đối với lãnh đạo chuyên môn, thủ trưởng cơ quan trong việc thực thi công vụ, giải quyết chế độ chính sách cho NLĐ, phòng chống quan liêu, lãng phí thông qua Hội nghị CBCCVC và hòm thư góp ý tại cơ sở.

4. Trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền trong việc phối hợp

4.1. Việc thông báo, cung cấp thông tin: Các cơ quan soạn thảo văn bản, HĐND, UBND tỉnh đã thường xuyên gửi dự thảo văn bản để Liên đoàn Lao động tỉnh nghiên cứu, phản biện. Cơ quan BHXH, Sở LĐ-TB&XH (nay là Sở Nội vụ) cung cấp danh sách, số liệu để phục vụ công tác giám sát.

4.2. Việc tiếp nhận, xử lý, tiếp thu: Nhiều kiến nghị của Công đoàn được Đoàn ĐBQH tỉnh, HĐND và UBND tỉnh tiếp thu (như: giải quyết phụ cấp ngành y tế cho lao động tại Trung tâm điều dưỡng người có công). Các doanh nghiệp được giám sát cơ bản có văn bản tiếp thu và báo cáo kết quả khắc phục.

4.3. Việc chủ trì, phối hợp: Phối hợp chặt chẽ với Đoàn ĐBQH tỉnh tổ chức tiếp xúc cử tri chuyên đề; phối hợp với Thanh tra Sở LĐ-TB&XH, BHXH (nay là Sở Nội vụ) trong các đoàn kiểm tra liên ngành.

4.4. Khen thưởng, kỷ luật: Được thực hiện lồng ghép trong đánh giá phong trào thi đua "Lao động giỏi, Lao động sáng tạo" và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh.

5. Đánh giá chung, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

5.1. Đánh giá chung

Qua quá trình thực hiện cho thấy Quyết định 217, 218 đã thực sự đi vào đời sống, phát huy quyền làm chủ của CNVCLĐ. Vị thế, chức năng đại diện của tổ chức Công đoàn được khẳng định rõ nét. Mọi quan hệ lao động hài hòa, ổn định trong doanh nghiệp được củng cố; niềm tin của NLĐ vào sự lãnh đạo của Đảng và điều hành của chính quyền ngày càng được nâng cao.

5.2. Hạn chế và nguyên nhân

Một số doanh nghiệp chưa quan tâm đúng mức đến hoạt động giám sát (gửi báo cáo chậm, thiếu số liệu). Hình thức phản biện còn đơn điệu, chủ yếu bằng văn bản. Chất lượng phản biện ở cấp cơ sở chưa cao.

Nguyên nhân chủ yếu là do cán bộ thực thi nhiệm vụ đa số kiêm nhiệm, khối lượng công việc chuyên môn lớn nên thiếu thời gian nghiên cứu sâu luật pháp. Cơ chế xử lý, chế tài đối với các đơn vị cố tình không thực hiện kiến nghị sau giám sát chưa đủ sức răn đe. Ảnh hưởng khách quan của đại dịch Covid-19 cũng làm gián đoạn các kế hoạch trực tiếp.

5.3. Bài học kinh nghiệm

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với việc triển khai thực hiện Quyết định 217, 218.

- Quá trình thực hiện công tác giám sát, phản biện cần phải lựa chọn đúng, trúng nội dung, đối tượng, nhất là đối với những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích chính đáng của người lao động (như lương, thưởng, BHXH, ATVSLĐ) để tiến hành giám sát, phản biện. Đồng thời, tăng cường công tác hậu kiểm, theo dõi việc khắc phục sau giám sát.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao bản lĩnh, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ công đoàn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Dự báo tình hình

Thời gian tới, quan hệ lao động sẽ ngày càng phức tạp do sự xuất hiện của các hình thức lao động mới; các Luật quan trọng (Luật Công đoàn sửa đổi, Luật BHXH sửa đổi, Luật Việc làm) đi vào thực thi. Nhu cầu bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của NLĐ ngày càng cao, đòi hỏi tổ chức Công đoàn phải nâng cao năng lực giám sát, phản biện một cách thực chất và chuyên nghiệp hơn.

2. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội.

- Đổi mới, đa dạng hóa phương thức phản biện (tăng cường đối thoại trực tiếp, hội thảo chuyên gia thay vì chỉ góp ý văn bản).

- Tập trung giám sát việc thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022, tài chính công đoàn, đối thoại, thương lượng tập thể và ATVSLĐ.

- Tập trung kiện toàn về tổ chức và bồi dưỡng kỹ năng phân tích pháp luật, bản lĩnh chính trị cho đội ngũ cán bộ công đoàn làm công tác giám sát, phản biện.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Về việc bổ sung hoặc lược bỏ nội dung:

Đề nghị nghiên cứu bổ sung chế tài xử lý và trách nhiệm bắt buộc giải trình đối với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp không tiếp thu hoặc không thực hiện các kiến nghị sau giám sát của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.

Vì hiện nay, hoạt động của Công đoàn mới dừng ở mức độ "kiến nghị", "đề nghị". Nếu thiếu cơ chế xử lý mang tính ràng buộc pháp lý, công tác giám sát sẽ giảm hiệu lực, hiệu quả, dễ dẫn đến tình trạng doanh nghiệp "tiếp thu nhưng để đấy" nên hiện nay tình trạng chậm đóng BHXH, vi phạm ATVSLĐ vẫn tái diễn.

2. Về việc tích hợp hay giữ nguyên 02 Quyết định

Đề nghị nghiên cứu tích hợp nội dung 02 Quyết định thành 01 Quy định mới quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.

Nguyên nhân là do công tác giám sát, phản biện xã hội (theo QĐ 217) và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền (theo QĐ 218) có mối quan hệ biện chứng, đan xen nhau. Vì vậy việc tích hợp 02 Quyết định trên thành một Quy định thống nhất sẽ giúp các cấp, nhất là cấp cơ sở dễ dàng triển khai thực hiện.

3. Những vấn đề và nội dung cần quan tâm trong tình hình hiện nay

Đề nghị quan tâm hơn đến công tác giám sát việc thực thi các chính sách an sinh xã hội mới, đặc biệt là quyền lợi của người lao động trong bối cảnh thực hiện Luật Công đoàn (sửa đổi), Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) và sự ra đời của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp theo cam kết quốc tế (CPTPP, EVFTA); giám sát việc chuyển đổi số và bảo vệ người lao động trên nền tảng công nghệ.

Vì đây là những vấn đề cốt lõi, có tác động trực tiếp và to lớn đến việc làm, an sinh của hàng triệu công nhân lao động và sự ổn định của tổ chức Công đoàn. Nếu thực hiện tốt, sẽ củng cố vững chắc niềm tin của giai cấp công nhân đối với Đảng và Nhà nước.

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh kính báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (báo cáo);
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT; CSPL&QHLD.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Trang